



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHO CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA MỸ, THÁNG 3/2000
VIỆC HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ

HƯỚNG DẪN CÁC BÀI ĐỌC THÊM HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ

Brannon P. Denning; Jack H. McCall. QUYỀN CỦA CÁC BAMG VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI (**Foreign Affairs**, số 79, bản số 1, tháng 1-2/2000, trang 9-14). Khi thảo luận về ảnh hưởng của từng bang ở Hoa Kỳ đối với chính sách đối ngoại quốc gia, Denning và McCall trích các trường hợp trong đó các quốc gia khác bị bang và trừng phạt địa phương hưởng vào, mà theo các tác giả là không theo hiến pháp. Họ xem xét lại đạo luật của bang Massachusetts đã cấm các công ty có quan hệ kinh doanh với Miến điện không được tham gia đấu thầu các hợp đồng cung cấp hàng cho bang. "Sự trừng phạt địa phương thể hiện ý đồ của các bang có quyền định chính sách đối ngoại" - một quyền theo Hiến pháp "rõ ràng chỉ đặt ở Washington", các tác giả nhận định.

James M. Lindsay. TÌM KIẾM GIỚI LÃNH ĐẠO: CHÍNH TRỊ ĐỐI NGOẠI VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI (**Brookings Review**, số 18, bản số 1, mùa đông 2000, trang 40-43). Lindsay nói: dư luận Mỹ, trong khi không phải là những người biệt lập, vẫn không tham dự vào các mối quan tâm chính sách đối ngoại, tin tưởng rằng trong thời kỳ hậu chiến tranh lạnh "không có mối đe dọa nào đối với an ninh của nước Mỹ". Tương tự như vậy, Quốc hội trong khi mong muốn có vai trò tích cực trong phác họa chính sách đối ngoại, "bị chia rẽ bởi các viện, đảng phái, tư tưởng, khu vực, uỷ ban và thế hệ." Ông nói, kết quả không rất ít sự mạch lạc và nhất trí về các chính sách đối ngoại cần tiến hành như thế nào. Ông nói cần có nhiều hơn vai trò của Tổng thống để vượt qua các trở ngại về lập pháp.

Jeremy Rabkin. TỪ KOSOVO ĐẾN KANSAS (**The American Spectator**, số 32, bản số 11, tháng 11 1999, trang 62-63) Rabkin nói rằng một thập kỷ trước đây, các nhà bảo thủ chỉ đơn giản chỉ trích những gì họ coi là sự quản lý nhỏ bé của quốc hội đối với chính sách đối ngoại, trong khi hiện nay, những người có quan điểm tự do dèm pha các hạn chế do các bảo thủ trong quốc hội áp đặt đối với giới lãnh đạo Mỹ. Ông nói, một số sáng kiến đối ngoại của chính quyền Clinton đã không có được sự ủng hộ của quốc hội do ảnh hưởng của họ đối với các vấn đề đối nội. Rabkin không đồng ý với ý kiến cho rằng cách thức duy nhất để loại bỏ bế tắc về chính sách đối ngoại, là để Quốc hội cho phép tổng thống có quyền tự do hơn trong đàm phán quốc tế. Ngược lại ông ủng hộ sự can thiệp vững hơn của Quốc hội nhằm ngăn cản tổng thống thương lượng các cam kết không thể chấp nhận hoặc thực hiện.

David Rieff. TRẬT TỰ MỚI VỀ GIÁ TRỊ VÀ LỢI ÍCH (**World Policy Journal**, số 16, bài số 3, Thu 1999, trang 28-34) Rieff tin rằng dưới chính quyền Clinton, các vấn đề về địa kinh tế được giải quyết một cách hiệu quả trong khi các vấn đề địa chính trị vẫn không được đề cập hoặc chỉ được đề cập đến theo từng trường hợp. Ông nhận xét, kết quả cả đồng minh và kẻ thù của Hoa Kỳ đều không có được ý tưởng rõ ràng về hướng sắp tới của chính sách của Hoa

Kỳ. Ông nói “ việc hoạch định chính sách đối ngoại có hiệu quả cần có hiểu biết rõ ràng về những can dự hay cam kết nào không thể hoặc có thể, cũng như cần phải làm gì khi cần phải hy sinh.”

Robert Tucker. MỘT MÌNH HAY VỚI NGƯỜI KHÁC (*Foreign Affairs*, số 78, bản số 6 tháng 11/12 1999, trang 15-20). Tucker xem xét các chiều hướng đơn phương và đa phương trong chính sách đối ngoại Hoa Kỳ trong thời kỳ hậu chiến tranh lạnh. Ông chỉ rõ rằng trong thời kỳ chính quyền Clinton vai trò của Liên hợp quốc “trong việc quyết định những điều kiện hợp pháp việc sử dụng quân đội” đang được mở rộng một cách đáng kể. Ông viết “Do sức ép của các đồng minh châu Âu” “chính quyền đã chấp nhận vai trò mở rộng của Hội đồng bảo an và vì vậy đã tạo nên một số cản trở cho chính quyền tương lai trong việc giải quyết các yêu cầu về triển khai lực lượng và, bằng cách làm như vậy, hoạt động một mình”

Robert B. Zoellick. QUỐC HỘI VÀ HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ (*Survival*, số 41, bản số 1, Đông 1999-2000, trang 20-41). Các tác giả nhận xét: quan hệ căng thẳng giữa Hành pháp và Quốc hội đối với chính sách đối ngoại không phải là vấn đề mới và cũng không phải là sản phẩm của việc kết thúc chiến tranh lạnh. Theo Hiến pháp Hoa Kỳ và dựa trên kinh nghiệm, hai bộ phận chính phủ này cần phát triển chính sách Hoa Kỳ theo cách chia sẻ quyền lực và giải quyết “mối căng thẳng sáng tạo” của họ. Zoellick nói rằng chính sách buôn bán và việc sử dụng quân đội là hai lĩnh vực quan trọng mà kinh nghiệm và tiến triển trong các quá trình tại Quốc hội là rõ ràng và tại đó thể hệ lãnh đạo chính trị hiện nay với nhận thức, tham vấn và sự cởi mở trong bàn bạc sẽ cố gắng tìm cách đáp ứng mong muốn của dân tộc.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/itps/0300/ijpe/pj51aler.htm>